

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: xxx/xxx /NĐ-CP

Hà Nội, ngày tháng năm 202X

Dự thảo

NGHỊ ĐỊNH
VỀ KINH DOANH RƯỢU

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15;
Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;
Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11;
Căn cứ Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia số 44/2019/QH14;
Căn cứ Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12;
Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương;
Chính phủ ban hành Nghị định về kinh doanh rượu.

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Nghị định này quy định về hoạt động kinh doanh rượu, bao gồm: hoạt động sản xuất, nhập khẩu, phân phối, bán buôn, bán lẻ rượu; hoạt động bán rượu tiêu dùng tại chỗ.

2. Nghị định này không áp dụng đối với:

- a) Hoạt động xuất khẩu, tạm nhập tái xuất, tạm xuất tái nhập, chuyển khẩu, quá cảnh rượu;
- b) Nhập khẩu rượu để kinh doanh tại cửa hàng miễn thuế;
- c) Nhập khẩu rượu từ nước ngoài vào khu phi thuế quan, mua bán rượu giữa các khu phi thuế quan; hoạt động kinh doanh rượu tại khu phi thuế quan, hoạt động gửi kho ngoại quan;
- d) Rượu nhập khẩu là hành lý, tài sản di chuyển, quà biếu, quà tặng, hàng mẫu trong định mức được miễn thuế; xét miễn thuế, không chịu thuế.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Nghị định này áp dụng đối với thương nhân kinh doanh rượu và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến kinh doanh rượu.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Nghị định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Sản xuất rượu thủ công là hoạt động sản xuất rượu bằng dụng cụ truyền thống, không sử dụng máy móc, thiết bị công nghiệp.

2. Sản xuất rượu công nghiệp là hoạt động sản xuất rượu bằng máy móc, thiết bị công nghiệp.

3. Rượu bán thành phẩm là rượu chưa hoàn thiện dùng làm nguyên liệu để sản xuất rượu thành phẩm.

4. Bán rượu tiêu dùng tại chỗ là hoạt động bán rượu trực tiếp cho người mua để tiêu dùng tại địa điểm bán hàng.

Điều 4. Nguyên tắc quản lý

1. Thương nhân, tổ chức, cá nhân kinh doanh rượu phải tuân thủ các quy định tại Nghị định này, các quy định của Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Việc quản lý nhà nước đối với mặt hàng rượu được thực hiện thông qua dữ liệu thương nhân cung cấp và hậu kiểm; tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, truy xuất nguồn gốc, nhãn, tem, chất lượng sản phẩm, an toàn thực phẩm, bảo vệ sức khỏe cộng đồng, quyền lợi người tiêu dùng và các quy định pháp luật khác có liên quan.

3. Nhập khẩu rượu được thực hiện qua các cửa khẩu quốc tế, trừ trường hợp rượu sản xuất tại khu chế xuất, khu phi thuế quan và doanh nghiệp chế xuất.

Điều 5. Chất lượng và an toàn thực phẩm

1. Thương nhân, tổ chức, cá nhân kinh doanh rượu thực hiện công bố sản phẩm rượu, trừ trường hợp hộ gia đình, cá nhân sản xuất rượu thủ công bán cho cơ sở sản xuất rượu để chế biến lại.

2. Việc công bố sản phẩm và bảo đảm an toàn thực phẩm thực hiện theo quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm. Việc quản lý chất lượng sản phẩm rượu thực hiện theo quy định của pháp luật về chất lượng sản phẩm, hàng hóa, tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật.

Điều 6. Dán tem và ghi nhãn hàng hóa rượu

1. Rượu lưu thông trên thị trường Việt Nam phải được dán tem và ghi nhãn hàng hóa theo quy định, trừ trường hợp rượu được sản xuất thủ công để bán cho cơ sở sản xuất rượu để chế biến lại.

2. Rượu bán thành phẩm nhập khẩu không phải dán tem.

Chương II

KINH DOANH RƯỢU

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của thương nhân, tổ chức, cá nhân kinh doanh rượu

1. Thương nhân, tổ chức, cá nhân được quyền sản xuất rượu theo quy định

tại Nghị định này và các quy định pháp luật khác có liên quan; cung cấp thông tin trực tuyến theo Mẫu số 01 tại Nghị định này trước khi sản xuất rượu.

2. Thương nhân được quyền nhập khẩu, phân phối, bán buôn, bán lẻ rượu, bán rượu tiêu dùng tại chỗ theo quy định tại Nghị định này và các quy định pháp luật khác có liên quan; cung cấp thông tin trực tuyến theo Mẫu số 01 tại Nghị định này trước khi nhập khẩu rượu, phân phối rượu, bán buôn rượu, bán lẻ rượu, bán rượu tiêu dùng tại chỗ.

3. Trường hợp sửa đổi, bổ sung nội dung thông tin đã cung cấp trước đó, thương nhân, tổ chức, cá nhân trước khi kinh doanh rượu thực hiện sửa đổi, bổ sung thông tin trực tuyến theo Mẫu số 02 tại Nghị định này.

4. Địa điểm bán rượu tiêu dùng tại chỗ ngoài bán kính 100 m tính từ khuôn viên của cơ sở y tế, nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông.

5. Tuân thủ pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, chất lượng sản phẩm, an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc, ghi nhãn hàng hóa, bảo vệ môi trường và các quy định pháp luật khác có liên quan.

6. Thực hiện chế độ báo cáo, cung cấp thông tin, tài liệu và các nội dung khác có liên quan khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

Điều 8. Xử lý vi phạm

Ngoài việc bị xử lý vi phạm theo các quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính tại các lĩnh vực liên quan, thương nhân, tổ chức, cá nhân kinh doanh rượu còn bị xem xét áp dụng hình thức tạm dừng hoạt động kinh doanh rượu sau:

1. Thương nhân, tổ chức, cá nhân kinh doanh rượu sẽ bị xem xét tạm dừng hoạt động khi vi phạm một trong các trường hợp sau đây:

a) Không thực hiện cung cấp thông tin theo quy định trước khi bắt đầu hoạt động kinh doanh rượu;

b) Kê khai không đầy đủ, không trung thực hoặc kê khai sai các nội dung theo quy định;

c) Không thực hiện việc cập nhật thông tin khi có thay đổi thuộc diện phải cung cấp thông tin;

d) Cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền hồ sơ, tài liệu, thông tin giả mạo hoặc sai sự thật làm ảnh hưởng đến công tác quản lý nhà nước.

2. Thẩm quyền ban hành Quyết định tạm dừng

Cơ quan có thẩm quyền ban hành Quyết định tạm dừng kinh doanh rượu đối với thương nhân, tổ chức, cá nhân thuộc diện quản lý trực tiếp hoặc trên cơ sở kết quả kiểm tra, thanh tra và gửi cho cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính.

3. Thời hạn tạm dừng

Thương nhân, tổ chức, cá nhân chỉ được tiếp tục kinh doanh rượu sau khi đã khắc phục hành vi vi phạm và có báo cáo gửi cơ quan có thẩm quyền.

Chương III

TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ KINH DOANH RƯỢU

Điều 9. Bộ Công Thương

1. Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về kinh doanh rượu; tuyên truyền, phổ biến việc thực hiện Nghị định này.

2. Căn cứ quy định tại Nghị định này quy định cụ thể việc tiếp nhận, nội dung cung cấp thông tin, mẫu cung cấp thông tin; xây dựng và vận hành Hệ thống thông tin trực tuyến theo quy định tại Điều 7 Nghị định này.

3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền liên quan tổ chức kiểm tra, phát hiện và xử lý đối với các hành vi vi phạm về kinh doanh rượu theo chức năng, nhiệm vụ và quy định của pháp luật.

Điều 10. Bộ Y tế

1. Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước theo chức năng nhiệm vụ của Bộ Y tế.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện trách nhiệm, quyền hạn và nhiệm vụ theo quy định tại Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia.

3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan, địa phương tổ chức thông tin, giáo dục, truyền thông về phòng, chống tác hại của rượu; khuyến cáo cho người dân các mức độ nguy cơ khi uống rượu, các đối tượng, bệnh, tình trạng sức khỏe không được uống rượu và các biện pháp giảm tác hại của rượu.

4. Thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

Điều 11. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ

Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ trong phạm vi quyền hạn của mình và theo sự phân công của Chính phủ có trách nhiệm phối hợp với Bộ Công Thương thực hiện quản lý nhà nước về kinh doanh rượu; tuyên truyền, phổ biến việc thực hiện Nghị định về kinh doanh rượu.

Điều 12. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

1. Thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với hoạt động kinh doanh rượu trên địa bàn.

2. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định về địa điểm bán rượu tiêu dùng tại chỗ, chất lượng sản phẩm, an toàn thực phẩm, nghĩa vụ thuế đối với nhà nước, an toàn lao động, môi trường trong các cơ sở sản xuất rượu và xử lý những vi phạm theo quy định của pháp luật trên địa bàn.

3. Chỉ đạo các cơ quan, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã:

Tuyên truyền, phổ biến để nhân dân nâng cao nhận thức về nguy cơ, tác hại của việc lạm dụng rượu và sử dụng rượu có hàm lượng các chất có hại vượt mức cho phép, hướng dẫn người tiêu dùng chỉ sử dụng những sản phẩm rượu có nguồn gốc, xuất xứ, phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và an toàn thực phẩm theo quy định; làm rõ nguyên nhân khi xảy ra ngộ độc rượu trên địa bàn và có các biện pháp xử lý theo thẩm quyền; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và xử phạt nghiêm các hành vi vi phạm theo thẩm quyền trong hoạt động sản xuất, kinh doanh rượu trên phạm vi địa bàn.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. Điều khoản chuyển tiếp

Trong vòng 45 ngày kể từ ngày Nghị định có hiệu lực, thương nhân kinh doanh rượu đã được cấp giấy phép hoặc đăng ký trước ngày Nghị định này có hiệu lực thực hiện cung cấp thông tin theo quy định tại Nghị định này.

Điều 14. Hiệu lực thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày xx tháng xx năm 20xx.
2. Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu hết hiệu lực kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực.
3. Bãi bỏ quy định tại Chương VII. Lĩnh vực kinh doanh rượu tại Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ quy định về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực.
4. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu để áp dụng tại Nghị định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật mới thì áp dụng theo các văn bản mới.

Điều 15. Tổ chức thực hiện và trách nhiệm thi hành

1. Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan hướng dẫn thực hiện Nghị định này.
2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG

Lê Minh Hưng

- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, TTTN (2b).

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

GIẤY CUNG CẤP THÔNG TIN

Kinh doanh rượu

Kính gửi:⁽³⁾.....

Tên thương nhân⁽²⁾.....

Địa chỉ:..... Điện thoại:

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương)/Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã/Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số/Số định danh cá nhân..... do..... cấp ngày..... tháng..... năm.....

1. Thông tin sản xuất rượu công nghiệp như sau:

1.1. Loại rượu sản xuất:

1.2. Địa chỉ sản xuất rượu: ⁽¹⁾.....

2. Thông tin sản xuất rượu thủ công như sau:

2.1. Loại rượu sản xuất:

2.2. Địa chỉ sản xuất rượu: ⁽¹⁾.....

3. Thông tin phân phối rượu như sau:

3.1. Loại rượu trong nước:

Tên nhà cung cấp trong nước:

3.2. Loại rượu nhập khẩu:

Tên nước nhập khẩu hoặc nhà cung cấp nước ngoài (nếu có):

3.3. Địa chỉ phân phối rượu trực thuộc: ⁽¹⁾.....

4. Thông tin bán buôn rượu như sau:

4.1. Loại rượu trong nước:

Tên nhà cung cấp trong nước:

4.2. Loại rượu nhập khẩu:

Tên nước nhập khẩu hoặc nhà cung cấp nước ngoài (nếu có):

4.3. Địa chỉ bán buôn rượu trực thuộc: ⁽¹⁾.....

5. Thông tin bán lẻ rượu như sau:

5.1. Loại rượu trong nước:

Tên nhà cung cấp trong nước:

5.2. Loại rượu nhập khẩu:

Tên nước nhập khẩu hoặc nhà cung cấp nước ngoài (nếu có):

5.3. Địa chỉ bán lẻ rượu trực thuộc: ⁽¹⁾.....

6. Thông tin bán rượu tiêu dùng tại chỗ như sau:

6.1 Loại rượu trong nước:

Tên nhà cung cấp trong nước:

6.2. Loại rượu nhập khẩu:

Tên nước nhập khẩu hoặc nhà cung cấp nước ngoài (nếu có)

6.3. Địa chỉ bán rượu tiêu dùng tại chỗ trực thuộc: ⁽¹⁾.....

.....⁽²⁾..... xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số/..../NĐ-CP ngày ... tháng ... năm ... của Chính phủ về kinh doanh rượu và những quy định của pháp luật có liên quan. Chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính trung thực của thông tin và quá trình hoạt động trước pháp luật./.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu(nếu có))

Chú thích:

⁽¹⁾: Địa chỉ kinh doanh rượu của thương nhân/tổ chức/cá nhân.a

⁽²⁾: Tên thương nhân/tổ chức/cá nhân kinh doanh rượu.

⁽³⁾: Bộ Công Thương.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

GIẤY SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THÔNG TIN

Kinh doanh rượu

Kính gửi:⁽³⁾.....

Tên thương nhân⁽²⁾.....

Địa chỉ:..... Điện thoại:

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương)/Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã/Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số/Số định danh cá nhân..... do..... cấp ngày..... tháng..... năm.....

Đề nghị sửa đổi, bổ sung thông tin đã cung cấp như sau:

1. Thông tin sản xuất rượu công nghiệp như sau:

1.1. Thông tin cũ:

Loại rượu sản xuất:

Địa chỉ sản xuất rượu: ⁽¹⁾.....

1.2. Thông tin sửa đổi, bổ sung:

Loại rượu sản xuất:

Địa chỉ sản xuất rượu: ⁽¹⁾.....

2. Thông tin sản xuất rượu thủ công như sau:

2.1 Thông tin cũ:

Loại rượu sản xuất:

Địa chỉ sản xuất rượu: ⁽¹⁾.....

2.2. Thông tin sửa đổi, bổ sung:

Loại rượu sản xuất:

Địa chỉ sản xuất rượu: ⁽¹⁾.....

3. Thông tin phân phối rượu như sau:

3.1. Thông tin cũ:

Loại rượu trong nước:

Tên nhà cung cấp trong nước:

Loại rượu nhập khẩu:

Tên nước nhập khẩu hoặc nhà cung cấp nước ngoài (nếu có):

Địa chỉ phân phối rượu trực thuộc: ⁽¹⁾.....

3.2. Thông tin sửa đổi, bổ sung:

Loại rượu trong nước:

Tên nhà cung cấp trong nước:

Loại rượu nhập khẩu:

Tên nước nhập khẩu hoặc nhà cung cấp nước ngoài (nếu có):

Địa chỉ phân phối rượu trực thuộc: ⁽¹⁾.....

4. Thông tin bán buôn rượu như sau:

4.1. Thông tin cũ:

Loại rượu trong nước:

Tên nhà cung cấp trong nước:

Loại rượu nhập khẩu:

Tên nước nhập khẩu hoặc nhà cung cấp nước ngoài (nếu có):

Địa chỉ bán buôn rượu trực thuộc: ⁽¹⁾.....

4.2. Thông tin sửa đổi, bổ sung:

Loại rượu trong nước:

Tên nhà cung cấp trong nước:

Loại rượu nhập khẩu:

Tên nước nhập khẩu hoặc nhà cung cấp nước ngoài (nếu có):

Địa chỉ bán buôn rượu trực thuộc: ⁽¹⁾.....

5. Thông tin bán lẻ rượu như sau:

5.1. Thông tin cũ:

Loại rượu trong nước:

Tên nhà cung cấp trong nước:

Loại rượu nhập khẩu:

Tên nước nhập khẩu hoặc nhà cung cấp nước ngoài (nếu có):

Địa chỉ bán lẻ rượu trực thuộc: ⁽¹⁾.....

5.2. Thông tin sửa đổi, bổ sung:

Loại rượu trong nước:

Tên nhà cung cấp trong nước:

Loại rượu nhập khẩu:

Tên nước nhập khẩu hoặc nhà cung cấp nước ngoài (nếu có):

Địa chỉ bán lẻ rượu trực thuộc: ⁽¹⁾.....

6. Thông tin bán rượu tiêu dùng tại chỗ như sau:

6.1. Thông tin cũ:

Loại rượu trong nước:

Tên nhà cung cấp trong nước:

Loại rượu nhập khẩu:

Tên nước nhập khẩu hoặc nhà cung cấp nước ngoài (nếu có):

Địa chỉ bán rượu tiêu dùng tại chỗ trực thuộc: ⁽¹⁾.....

6.2. Thông tin sửa đổi, bổ sung:

Loại rượu trong nước:

Tên nhà cung cấp trong nước:

Loại rượu nhập khẩu:

Tên nước nhập khẩu hoặc nhà cung cấp nước ngoài (nếu có):

Địa chỉ bán rượu tiêu dùng tại chỗ trực thuộc: ⁽¹⁾.....

.....⁽²⁾..... xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số/..../NĐ-CP ngày ... tháng ... năm ... của Chính phủ về kinh doanh rượu và những quy định của pháp luật có liên quan. Chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính trung thực của thông tin và quá trình hoạt động trước pháp luật./.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu(nếu có))

Chú thích:

⁽¹⁾: Địa chỉ kinh doanh rượu của thương nhân/tổ chức/cá nhân.

⁽²⁾: Tên thương nhân/tổ chức/cá nhân đăng ký kinh doanh rượu.

⁽³⁾: Bộ Công Thương.